

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2018/HS-PT

Ngày: 06 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Lâm

Các Thẩm phán: Ông Dương Quốc Tuấn

Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thịnh – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:
Ông Hứa Minh Thạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 98/2018/TLPT-HS ngày 16 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo Trần Kiện T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2018/HS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Kiện T (tên gọi khác: Tỷ); sinh năm: 1974; tại: Hậu Giang; đăng ký thường trú: ấp 6, xã V, thành phố V, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L (chết) và bà Tiêu Thị Yến T; có vợ là Lê Thị T và 01 người con sinh năm 2007; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 05/02/2018 bị Công an huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 15.000.000 đồng về hành vi buôn bán thuốc lá điều nhập lậu, bị cáo đã nộp phạt ngày 05/11/2018; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 20 phút, ngày 06/5/2018, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Vị Thanh phát hiện bị cáo Trần Kiện T điều

hiển xe mô tô biển số 95F6-6616 chở 290 bao thuốc lá điều nhập lậu đi từ hướng ấp 6, xã V về khu vực 7, phường IV, thành phố V. Khi bị cáo T dừng xe phía trước nhà số 173, đường L, khu vực 7, phường IV, thành phố V thì bị kiểm tra và bắt quả tang cùng vật chứng.

Quá trình điều tra bị cáo T khai nhận bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 95F6-6616 từ nhà thuộc ấp 6, xã V, thành phố V đến thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang rồi sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có gắn sim số điện thoại 0967.613.932 liên lạc với người phụ nữ gọi là chị Tám (không rõ nhân thân lai lịch) để mua thuốc lá điều nhập lậu với mục đích về bán lại cho những quán cà phê, tiệm tạp hóa nhỏ trên địa bàn thành phố Vĩ Thanh để thu lợi chênh lệch. Sau đó, có một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) giao thuốc lá điều nhập lậu cho bị cáo T. Bị cáo mua thuốc lá điều nhập lậu với giá 138.000 đồng/cây nhãn hiệu Hero, bán lại với giá 148.000 đồng; đối với thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu Jet mua với giá 168.000 đồng/cây bán lại với giá 178.000 đồng/cây.

Quá trình điều tra bị cáo còn khai nhận trước đó đã thực hiện 03 lần buôn bán thuốc lá điều nhập lậu, cụ thể:

Hai lần đầu vào khoảng tháng 06 đến tháng 07 năm 2017, bị cáo T đã mua bán thuốc lá điều nhập lậu, mỗi lần là 300 bao nhãn hiệu Hero. Tổng cộng hai lần là 600 bao, bán lời được 600.000 đồng. Lần thứ 3 vào ngày 30/01/2018, bị cáo T vận chuyển 195 bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu Hero thì bị Công an huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ bắt quả tang. Ngày 05/02/2018, Công an huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ ra Quyết định xử phạt vi hành chính đối với bị cáo Trần Kiện T về hành vi buôn bán hàng cấm là thuốc điều lá nhập lậu số tiền 15.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2018/HS-ST ngày 10/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩ Thanh, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Kiện T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Kiện T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 21/9/2018, bị cáo kháng cáo với nội dung xin được chuyển sang hình phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của Kiểm sát viên về giải quyết vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được gì mới chứng minh bị cáo có khả năng thi hành án nếu được áp dụng hình phạt tiền. Mặt khác, quá trình điều tra bị cáo có đơn xin xem xét hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính nhưng do hoàn

cảnh khó khăn nên không chấp hành đến hôm nay thì mới chấp hành xong xử phạt hành chính. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Qua kết quả tranh tụng, đối chiếu các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm. Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: vào ngày 06/5/2018, sau khi mua 290 bao thuốc lá điều nhập lậu ở thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, bị cáo vận chuyển về đến thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang với mục đích bán kiếm lời thì bị Công an thành phố Vị Thanh bắt quả tang. Với hành vi của bị cáo cùng với nhân thân bị cáo từng bị xử phạt hành chính về hành vi buôn bán hàng cấm là thuốc điều lá nhập lậu nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Buôn bán hàng cấm theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự. Việc cấp sơ thẩm truy tố, xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo từng bị xử phạt hành chính về hành vi buôn bán hàng cấm, nhưng chưa nộp phạt (đến ngày 05/11/2018 bị cáo mới chấp hành xong) thì lại tiếp tục vi phạm, cho thấy ý thức xem thường pháp luật của bị cáo nên cần thiết có mức hình phạt tương xứng để răn đe đối với bị cáo. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét đến nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án 01 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin chuyển sang hình phạt tiền, mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có nêu lý do kháng cáo là do có người thân đồng ý sẽ cho tiền để bị cáo nộp phạt, tuy nhiên bị cáo không cung cấp được căn cứ gì để chứng minh cho lời trình bày của bị cáo là có cơ sở. Ngoài ra, bị cáo cũng không cung cấp được các tài liệu gì mới để chứng minh tình hình tài sản, khả năng thi hành hình phạt tiền của bị cáo. Trong khi đó, qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đều thể hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, quá trình điều tra bị cáo có đơn xin xem xét hoàn cảnh kinh tế gia đình rất khó khăn, bị cáo cũng khai nhận do hoàn cảnh khó khăn nên không có tiền nộp phạt vi phạm hành chính. Đơn kháng cáo của bị cáo cũng yêu cầu xem xét hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, nghề nghiệp từng lúc, không ổn định. Xét thấy, theo quy định của pháp luật thì khi áp dụng hình phạt tiền cần phải xem xét đến tình hình tài sản và khả năng thi hành của người phạm tội. Với những lý do trên, bị cáo không đủ điều kiện để áp dụng hình phạt tiền theo quy định của pháp luật. Vì vậy, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng

cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Kiện T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Trần Kiện T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Kiện T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về án phí: bị cáo T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ, CA tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- TAND thành phố Vị Thanh;
- VKSND thành phố Vị Thanh;
- CQCSĐT, CA thành phố Vị Thanh;
- Chi cục THADS thành phố Vị Thanh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hoàng Lâm